

Số: /KH-TTYT

Bảo Lộc, ngày tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự (NVQS) năm 2024

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/06/2016 của Liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng về việc Quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 23/08/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc về việc Khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2024;

Trung tâm Y tế thành phố Bảo Lộc lập Kế hoạch khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm đánh giá, phân loại sơ bộ sức khỏe đối với nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ (SSNN).
- Hạn chế điều khám tuyển số công dân không đủ sức khỏe, gây lãng phí thời gian, ngân sách Nhà nước.
- Là cơ sở điều khám sức khỏe NVQS năm 2024 cấp thành phố.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện đúng Quy trình khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự.
- Đảm bảo chất lượng, đủ số lượng khám sơ tuyển, giúp công tác khám tuyển đạt hiệu quả.

II. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ.

1. Tại Trung tâm Y tế:

- Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ & dân số:
 - Chuẩn bị tài liệu hướng dẫn Khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự cho các Trạm Y tế xã phường theo Thông tư số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/06/2016 của liên bộ Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng.
 - Cung cấp danh sách các đối tượng loại của năm trước để các Trạm Y tế xã, phường tham mưu với Hội đồng NVQS các xã, phường xem xét loại ngay từ khâu khám sơ tuyển.
 - Tham mưu nhân lực tăng cường giám sát kiểm tra, hướng dẫn về mặt chuyên môn nghiệp vụ công tác khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự tại các Trạm Y tế xã phường.
 - Tổ chức giám sát hoạt động khám sơ tuyển NVQS theo kế hoạch
 - Tổng hợp và báo cáo kết quả khám sơ tuyển NVQS 2024.

2. Tại các Trạm Y tế xã, phường:

- Bố trí nhân lực, phối hợp BCHQS xã, phường tổ chức thực hiện khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự trên địa bàn đúng theo quy định.

- Công dân khám sơ tuyển phải xuất trình:

+ Lệnh gọi của BCHQS.

+ CMND/CCCD.

+ Các giấy tờ liên quan đến sức khỏe cá nhân (nếu có).

- Tổng hợp báo cáo, gửi danh sách khám sơ tuyển (số loại, số đạt sức khỏe điều tuyển, số miễn...) ký đóng dấu Trạm Y tế và Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, phường gửi về phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và dân số sau đợt khám.

(gửi bằng văn bản có đóng dấu và file mềm)

3. Phân công nhân lực:

3.1. Nhân lực khám sức khỏe:

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Thời gian Địa điểm khám	Ghi chú
1	BS Nguyễn Thọ Hoàn	Phòng KHN&DS	Giám sát 11 Xã, Phường từ ngày 4/10 đến ngày 23/10/2023	
2	BS Bùi Văn Thanh			
3	YS Nguyễn Thái Việt	Trạm Y tế Phường Lộc Tiên	Trạm Y tế. Ngày 4/10/2023	Khám bổ sung tập trung ngày 06/10/2023 tại xã Lộc Châu (do y tế xã, phường và cán bộ quân lực theo dõi)
4	BS Phạm Thị Thanh Vân			
5	YS Nguyễn Văn Ích			
6	YS Nguyễn Xuân Sơn	Trạm Y tế Xã Đại Lào	Trạm Y tế. Ngày 5/10/2023	
7	YS Đinh Trường Hoàng			
8	NHS Nguyễn Thị La			
9	BS Đào Thị Khoát	Trạm Y tế xã Lộc Châu	Trạm Y tế. Ngày 6/10/2023	
10	NHS Trần Thị Hồng Mơ			
11	YS Lê Đức Núi			
12	YS Lê Thị Phương	Trạm Y tế Phường 2	UBND Phường II Ngày 9/10/2023	Khám bổ sung tập trung ngày 12/10/2023 tại phường 2 (do y tế xã, phường và cán bộ quân lực theo dõi)
13	YS Nguyễn Văn Hiếu			
14	ĐD Phạm Thị Thu Vân			
15	YS Đỗ Thị Hoài Phương	Trạm Y tế ĐamBri	Trạm Y tế. Ngày 10/10/2023	
16	YS Lê Thị Tú Uyên			

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Thời gian Địa điểm khám	Ghi chú
17	YS Trần Thị Minh Hằng			
18	YS Bùi Thị Hiên	Trạm Y tế Phường 1	Trạm Y tế. Ngày 11/10/2023	
19	NHS Đàm Thị Yến			
20	ĐD Bùi Thị Hương			
21	YS Nguyễn Thị Cẩm Tú	Trạm Y tế Phường Lộc Phát	Trạm Y tế. Ngày 13/10/2023	Khám bổ sung tập trung ngày 18/10/2023 tại Phường Lộc Sơn (do y tế xã, phường và cán bộ quân lực theo dõi)
22	YS Trần Thị Nết			
23	ĐD Hoàng Thị Cẩm Vân			
24	NHS Bùi Thị Phượng	Trạm Y tế Phường B’Lao	Trạm Y tế. Ngày 12/10/2023	
25	YS Đỗ Thị Huyền			
26	ĐD Nguyễn Thị Hà			
27	YS Phan Việt Thoại	Trạm Y tế Phường Lộc Sơn	Trạm Y tế. Ngày 17/10/2023	
28	YS Trần Thị Thanh Trúc			
29	NHS Thái Thị Nguyệt Minh			
30	BS Trần Đình Chiến	Trạm Y tế xã Lộc Thanh	Trạm Y tế. Ngày 19/10/2023	Khám bổ sung tập trung ngày 23/10/2023 tại xã Lộc Nga (do y tế xã, phường và cán bộ quân lực theo dõi)
31	BS Mai Văn Kiên			
32	YS Nguyễn Thị Thùy Liên			
33	YS Phan Thị Thanh Hảo	Trạm Y tế xã Lộc Nga	Trạm Y tế. Ngày 20/10/2023	
34	YS Ka Brêm			
35	YS Hoàng Văn Nhã			

III. NỘI DUNG

- Thực hiện kiểm tra đánh giá sơ bộ sức khỏe đối với đối tượng là nam công dân được gọi khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

- Phát hiện những trường hợp không đủ sức khỏe về thể lực (đo chiều cao, cân nặng, vòng ngực, mạch, huyết áp), dị tật, dị dạng và những bệnh lý được miễn làm nghĩa vụ quân sự (danh mục đã gửi cho các Trạm Y tế).

- Khai thác tiền sử bệnh tật bản thân và gia đình.

- Tổng hợp, thống kê, báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe theo Mẫu 2 và Mẫu 5b Phụ lục 5 ban hành kèm theo kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ

- Tiền công khám: 27.500đ/lần khám

- BCHQS thành phố có trách nhiệm thanh toán sau khi kết thúc đợt khám sơ tuyển NVQS 2024.

Để công tác khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2024 đạt kết quả, yêu cầu các Khoa, Phòng, Trạm Y tế cử các thành viên tham gia đợt khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự thực hiện nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Thành đội Bảo Lộc (p/h);
- BGĐ TTYT (b/c);
- Các Khoa, Phòng, Trạm Y tế (t/h);
- Lưu VT, KHN&DS, TCHCTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hòa

Mẫu 2. Báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự

UBND TP BẢO LỘCCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

XãĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày..... tháng..... Năm 2023

Báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự

Năm 2024

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng phải sơ tuyển sức khỏe theo kế hoạch		
2	Số lượng đã sơ tuyển		
3	Số lượng đủ điều kiện khám tại tuyến huyện		
4	Tổng số đã loại ra		
	Trong đó:		
	- Số lượng đề nghị miễn làm NVQS		
	- Lý do khác		

Nơi nhận:

- Hội đồng NVQS xã;
- Phòng Y tế;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Lưu.....

Tổ trưởng
Tổ sơ tuyển sức khỏe
(Ký tên)

Sổ thống kê khám sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2024

Bắt đầu ngày...../...../..... Kết thúc ngày...../...../.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Thể lực			Tình trạng sức khỏe và bệnh tật	Kết luận		
				Cao (cm)	Cân nặng (kg)	Vòng ngực TB (cm)		Đủ đ/k SK khám tại huyện	Không đủ ĐK khám tại huyện	
									Thuộc diện miễn làm NVQS	Lý do khác

Ghi chú:

- Thống kê khám sức khỏe NVQS sau mỗi ngày cộng dồn các cột phân loại sức khỏe;
- Sau mỗi đợt có tổng kết việc phân loại sức khỏe.